TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM
CÔNG TY CP PHÂN BÓN MIỀN NAM

Số: 190 /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2015

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
ĐẾN Số: 25 230
Ngày: 27/7/15
Chuyển: NTBm
Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2015

Kính gửi:
- **Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE)**

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.
- Địa chỉ : 125B – CMT8 – Phường 5 – Quận 3 – Tp.HCM.
- Điện thoại : 08.38325889
- Fax : 08.38322807
- Vốn điều lệ : Hiện tại là 435.433.060.000đ.
- Mã số chứng khoán: SFG

I. Hoạt động của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2015.

1. Các cuộc họp của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ô. Vũ Nhất Tâm	Chủ tịch	2	100%	Thôi T.viên HĐQT từ 9.5.15
2	Ô. Nguyễn Tấn Đạt	UV	2	100%	Thôi T.viên HĐQT từ 9.5.15
3	Ô. Nguyễn Bá Thanh	UV	2	100%	Thôi T.viên HĐQT từ 9.5.15
4	Ô. Nguyễn Minh Sơn	UV	2	100%	Thôi T.viên HĐQT từ 9.5.15
5	Ô. Phùng Quang Hiệp	UV	3	100%	
6	Ô. Trần Phi Hùng	UV	3	100%	
7	Ô. Lâm Thái Dương	Chủ tịch	1	100%	T.viên HĐQT từ 9.5.15
8	Ô. Trần Hữu Cuông	UV	1	100%	T.viên HĐQT từ 9.5.15
9	Ô. Lê Việt Hưng	UV	1	100%	T.viên HĐQT từ 9.5.15

Các cuộc họp HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty, từ đó đề ra các nghị quyết/quyết định các nội dung phù hợp và có tính khả thi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động giám sát đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc).

- Trong 6 tháng đầu năm 2015, HĐQT thực hiện tốt chức năng và quyền hạn theo qui định của điều lệ công ty về việc quản trị, giám sát các hoạt động SX-KD của Tổng giám đốc, ban điều hành của Công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế về hoạt động SX-KD của công ty cũng như những biến động về kinh tế trên thị trường trong nước và ngoài nước, từ đó đã chỉ đạo Tổng giám đốc điều chỉnh phương hướng hoạt động SX-KD nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán, thông qua hồ sơ, tài liệu trình đại hội cổ đông thường niên năm 2015 do Tổng giám đốc trình HĐQT.
- Trong các cuộc họp HĐQT 6 tháng đầu năm 2015, HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo kết quả hoạt động SX-KD của từng quý và lũy kế 06 tháng đầu năm 2015. HĐQT đã

thực hiện tốt chức năng giám sát và hỗ trợ tích cực Ban điều hành trong phạm vi, quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT để thực hiện các mục tiêu đặt ra theo nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Số liệu kết quả SX-KD 6 tháng đầu năm 2015 được thể hiện chi tiết theo biểu sau:

Chỉ tiêu	Đ.v.tính	Kế hoạch 2015	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2015	% hoàn thành KH
1	2	3	4	5=4/3*100
1.Sản lượng sản xuất				
- Phân NPK	Tấn	231.000	124.538	53,9
- Phân lân	Tấn	182.000	102.807	56,5
- Axít Sunfuaric (H_2SO_4) tổng số	Tấn	73.500	45.254	61,5
- Bao bì	cái	14.000.000	6.045.000	43,2
- Phân bón lá Yogen	kg	200.000	58.700	29,4
2. Sản lượng tiêu thụ				
- Phân NPK	Tấn	231.000	132.667	57,4
- Phân lân	Tấn	182.000	81.113	44,6
- Axít Sunfuaric (H_2SO_4) tổng số	Tấn	73.500	45.254	61,6
- Bao bì	cái	14.000.000	6.500.000	46,42
- Phân bón lá Yogen	kg	200.000	69.300	34,7
3. Tổng doanh thu	Tr.đ	2.310.000	1.249.460	54,1
4. Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	61.456	15.400	25,1
5. Lợi nhuận	Tỷ.đ	126	70,78	56,2

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2015.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

HĐQT không có các tiểu ban.

II. Các Nghị quyết của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2015

STT	Số NQ/QĐ của HĐQT	Ngày tháng năm	Nội dung
1	29/NQ-HĐQT	30/01/2015	1.HĐQT Cty thông qua kết quả thực hiện KH SXKD năm 2014 và k/h SXKD năm 2015. 2. Giao TGĐ Công ty: - Trình vào b/c HĐQT Cty về p.án đầu tư dây chuyền sx NPK 100.000 tấn/năm tại NM PB Hiệp Phước và dây chuyền sx bao bì tại NM SX Bao bì tại phiên họp HĐQT thứ 18 sắp tới. - Xây dựng K.hoạch phát triển thị trường (tổ chức bộ máy, nhân sự, thương hiệu, tiền lương,...) trình HĐQT Cty trong quý II/2015. 3. Thông qua quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Cty. 4. Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ năm 2014 vào cuối tháng 4/2015. Giao TGĐ Cty chuẩn bị chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ hết nhiệm kỳ và các tài liệu có liên quan, báo cáo HĐQT Cty tại phiên họp HĐQT thứ 18 sắp tới.

2	30/NQ-HĐQT	20/03/2014	1. Thông qua kết quả thực hiện KH SXKD năm 2014 và k/h SXKD năm 2015 của Cty. Giao TGĐ Cty xây dựng kế hoạch 2015 chi tiết và có các giải pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SX-KD năm 2015, đảm bảo lợi nhuận cả năm trên 117 tỷ đồng. 2. Thông qua các tờ trình: - Tờ trình của TGĐ Cty gửi HĐQT về việc sửa đổi điều lệ của Công ty năm 2015; Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận năm 2014; Tờ trình về việc trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015. Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ năm 2014 vào ngày 09/05/2015. - Tờ trình của BKS Cty gửi HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015. Giao TGĐ bổ sung tờ trình tại ĐHĐCĐ về việc bầu bổ sung ông Phùng Quang Hiệp là thành viên HĐQT kể từ ngày 13/09/2014. Giao TGĐ chỉ đạo Ban tổ chức ĐHĐCĐ hoàn thiện thủ tục để tổ chức thành công đại hội cổ đông 2015. 3. Thông qua việc tiến hành đầu tư Kho và Nhà xưởng tại Nhà máy phân bón Hiệp Phước, đầu tư một máy in tại Nhà máy Sản xuất Bao bì. Giao TGĐ Cty lập phương án tái cơ cấu lại chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban trong Cty, trong đó có phương án cổ phần hóa Nhà máy Sản xuất Bao bì, báo cáo HĐQT Cty tại phiên họp HĐQT kỳ tới.
3	01/NQ-HĐQT	09/05/2015	1. Đại hội ĐCĐ Thông qua các quyết định sau: - Tờ trình bổ sung ông Phùng Quang Hiệp là thành viên HĐQT kể từ ngày 13/09/2014. - Các báo cáo kết quả hoạt động sx-kd năm 2014 và kế hoạch năm 2015. - Báo cáo hoạt động NK 2010-2015 của HĐQT. - Báo cáo hoạt động NK 2010-2015 của BKS. - Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán. - Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014. - Tờ trình mức thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2014 và năm 2015. - Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015. - Tờ trình sử đổi bổ sung điều lệ công ty. - Quy chế đề cử - ứng cử và kết quả danh sách bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020. 2. Giao HĐQT triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại đại hội theo đúng quy định của điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. BKS có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các nội dung thông qua tại đại hội.

III- Thay đổi danh sách người có liên quan của công ty đại chúng theo qui định khoản 34 điều 6 luật chứng khoán

Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 01 – thay đổi danh sách người có liên quan (đính kèm).

IV- Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

1. **Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 02 – giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan (đính kèm).

2. **Giao dịch cổ phiếu:**

Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 03 – giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan (đính kèm).

4. Giao dịch khác:

Không có phát sinh.

V- Các vấn đề lưu ý khác:

Không có phát sinh./.

CTY CP PHÂN BÓN MIỀN NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM

Phùng Quang Hiệp

Nơi nhận:
-Như trên;
-Truyền tải lên trang web Cty đến toàn bộ cổ đông của Cty;
-Lưu VT.

PHỤ LỤC SỐ 01 - THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức /cá nhân	TK giao dịch ck (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấpCMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	**Lâm Thái Dương**		CT.HĐQT					9/05/2015		CT.HĐQT
1.1	Vũ Thị Thường									Vợ
1.2	Lâm Thị Thái Hà									Con
1.3	Lâm Thái Mai									Con
1.4	Lâm Thái Thành									Con
1.5	Lâm Thái Bình									Anh
1.6	Lâm Thái An									Em
2.1	**Trần Hữu Cuông**		KT Trưởng					9/05/2015		UV. HĐQT
2.2	Nguyễn Ngọc Thà									Vợ
2.3	Trần Nguyễn Thiên Phúc									Con
2.4	Trần Nguyễn Huy Đức									Con
2.5	Trần Hữu Nhuận									Anh
2.6	Trần Thị Giang									Chị
2.7	Trần Thị Hà									Chị
2.8	Trần Hữu Vượng									Em
2.9	Trần Hữu Toàn									Em
2.10	Trần Hữu Thanh									Em
3	**Lê Việt Hưng**		T.P K Thuật					9/05/2015		UV. HĐQT
3.1	Ninh Thị Thùy Trang									Vợ
3.2	Lê Ngọc Hân									Con
3.3	Lê Bảo Trân									Con
3.4	Hàng Thị Xuân									Mẹ
3.5	Lê Việt Cường									Anh
3.6	Lê Thị Thu Dung									Chị
3.7	Lê Thị Mỹ Hạnh									Em
4	**Nguyễn Thị Thủy Dương**							9/05/2015		Trưởng BKS
4.1	Nguyễn Đắc Trường									Chồng
4.2	Nguyễn Đắc Lương									Con
4.3	Nguyễn Đắc Minh Quang									Con
4.4	Nguyễn Văn Việt									Bố
4.5	Bùi Thị Tâm									Mẹ
4.6	Nguyễn Văn Trường									Em
1	**Vũ Nhất Tâm**		CT.HĐQT					23/12/2014	9/05/2015	Thôi UV.HĐQT
1.1	Nguyễn Thị Hương									Vợ
1.2	Vũ Trúc Quỳnh									Con
1.3	Vũ Thanh Mai									Con
1.4	Vũ Tập									Cha

PHỤ LỤC SỐ 01 - THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức /cá nhân	TK giao dịch ck (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấpCMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	**Nguyễn Tấn Đạt**		UV.HĐQT, TGĐ					30/09/2010	9/05/2015	Thôi UV HĐQT
2.1	Trịnh Như Ý									Vợ
2.2	Nguyễn Trịnh Quỳnh Anh									Con
2.3	Nguyễn Trịnh Hoàng Hải									
2.4	Nguyễn Khá Yêm		Phó TGĐ							Em
2.5	Nguyễn Thị Lộc		CNV							Em
3	**Nguyễn Bá Thanh**		UVHĐQT, Phó TGĐ					30/09/2010	9/05/2015	Thôi UV HĐQT
3.1	Trần Kim Huệ									Vợ
3.2	Nguyễn Thị Kim Mai									Con
3.3	Nguyễn Bá Nam									Con
3.4	Nguyễn Thị Kim Nhung									Con
3.5	Nguyễn Bá Việt									Con
4	**Nguyễn Minh Sơn**		UVHĐQT, Phó TGĐ					30/09/2010	9/05/2015	Thôi UV HĐQT
4.1	Nguyễn Thi Loan									Mẹ
4.2	Nguyễn Thị Kim Loan									Vợ
4.3	Nguyễn Thị Minh Trang									Con
4.4	Nguyễn Ngọc Hân									Con
4.5	Nguyễn Thị Mai Hương									Em
4.6	Nguyễn Bích Hảo									Em
5	**Hà Thanh Sơn**		Tr.BKS					30/09/2010	9/05/2015	Thôi Tr.Ban KS
5.1	Hà Thanh Bình									Anh

PHỤ LỤC SỐ 02 - GIAO DỊCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	T.khoản giao dịch CK	Chức vụ tại cty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Lâm Thái Dương**		CT.HĐQT							
1.1	Vũ Thị Thường									Vợ
1.2	Lâm Thị Thái Hà									Con
1.3	Lâm Thái Mai									Con
1.4	Lâm Thái Thành									Con
1.5	Lâm Thái Bình									Anh
1.6	Lâm Thái An									Em
2	**Phùng Quang Hiệp**		UV HĐQT							
2.3	Phùng Quang Hòa									Con
2.4	Phùng Trần Ý Nhi									Con
2.1	Phùng Quang Luyện						c			Bố
2.2	Nguyễn Thị Hữu						c			Mẹ
2.5	Phùng Quang Tuyến						c			Anh
2.7	Phùng Quang Tuấn						c			Em
2.6	Phùng Thị Nhung						c			Chị
3	**Trần Phi Hùng**		UVHĐQT					295,000	0,670	
3.1	Trần Hồng Giang									Cha
3.2	Nguyễn Thị Tâm									Mẹ
3.3	Trần Nguyễn Ngọc Linh									Em
4	**Trần Hữu Cuông**		UV. HĐQT KT.Trưởng					17,325	0,039	
4.1	Nguyễn Ngọc Thà							11,550	0,026	Vợ
4.2	Trần Nguyễn Thiên Phúc									Con
4.3	Trần Nguyễn Huy Đức									Con
4.4	Trần Hữu Nhuận									Anh
4.5	Trần Thị Giang									Chị
4.6	Trần Thị Hà									Chị
4.7	Trần Hữu Vượng									Em
4.8	Trần Hữu Toản									Em
4.9	Trần Hữu Thanh									Em
5	**Lê Việt Hưng**		UV HĐQT					704	0,001	
5.1	Ninh Thị Thúy Trang									Vợ
5.2	Lê Ngọc Hân									Con
5.3	Lê Bảo Trân									Con
5.4	Hàng Thị Xuân									Mẹ
5.5	Lê Việt Cường									Anh
5.6	Lê Thị Thu Dung									Chị
5.7	Lê Thị Mỹ Hạnh									Em

PHỤ LỤC SỐ 02 - GIAO DỊCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	T.khoản giao dịch CK	Chức vụ tại cty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
6	**Nguyễn Thị Thủy Dương**		Trưởng BKS							
6.1	Nguyễn Đắc Trường									Chồng
6.2	Nguyễn Đắc Lương									Con
6.3	Nguyễn Đắc Minh Quang									Con
6.4	Nguyễn Văn Việt									Bố
6.5	Bùi Thị Tám									Mẹ
6.6	Nguyễn Văn Trường									Em
										Em
7	**Trần Phương Bình**		P.GĐ NMHP UV BKS					1,963	0,004	
7.1	Phạm Thị Thu									Vợ
7.2	Trần Phạm Phương Nam									Con
7.3	Trần Mỹ Phúc									Chị
7.4	Trần Phương Đức									Anh
7.5	Trần Phương Nghĩa									Anh
7.6	Trần Phương Tín									Anh
7.7	Trần Phương Thành									Anh
7.8	Trần Mỹ An									Em
7.9	Trần Mỹ Vân									Em
7.1	Trần Mỹ Hòa									Em
9	**Vũ Trịnh Diễm Hồng**		UV BKS					11,434	0,026	
8.1	Võ Anh Tuấn							3,150	0,007	Chồng
8.2	Võ Hồng Anh Thư									Con
8.3	Võ Hồng Minh Thư									Con
8.4	Vũ Thanh Ngọc							630	0,001	Em
8.5	Vũ Thị Huyền Nga									Chị
8.6	Vũ Thị Nguyệt									Em
8.7	Vũ Thị Linh									Em

PHỤ LỤC SỐ 03 - GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	-				
2	Phùng Quang Hiệp	UV HĐQT-TGĐ	-		-		
3	Trần Phi Hùng	UVHĐQT	295,000	0,67	295,000	0,67	
4	Nguyễn Bá Thanh	Phó Tổng GĐ	15,130	0,03	15,130	0,03	
5	Nguyễn Minh Sơn	Phó Tổng GĐ	3,003	0.006	3,003	0,006	
6	Nguyễn Khả Yêm	Phó Tổng GĐ	15,361	0,035	15,361	0,035	
7	Trần Hữu Cuông	UVHĐQT	17,325	0,039	17,325	0,039	
8	Lê Việt Hưng	UVHĐQT	4,504	0.01	704		Chuyển nhượng
9	Nguyễn Thị Thùy Dương	Tr.Ban Kiểm soát					
10	Trần Phương Bình	UV BKS	1,963	0,004	1,963	0,004	
11	Trịnh Diễm Hồng	UV BKS	11,434	0,026	11,434	0,026	
12	Nguyễn Đình Thiện	Người CBTT	-				